

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 98/2023/HS-ST

Ngày: 29- 9- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hoàng Vinh;

2. Bà Huỳnh Thị Kim Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đoàn Trung, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Võ Minh L, sinh ngày 10/01/1998; tại Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Khu phố b, thị trấn CT, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: **Không**; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn H, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có; **Về tiền án: Không có; Về tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ-XPHC ngày 30/5/2023 của Công an phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; chưa nộp tiền**

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2023, chuyển tạm giam từ ngày 30/5/2023; *bị cáo có mặt tại tòa*

2. Trần Hoài N, sinh ngày 16/01/1995; tại Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố b, thị trấn CT, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; Chỗ ở hiện nay: Ấp TA, xã AB, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn P, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa có; Về tiền án: Không có; **Về tiền sự: Quyết định xử phạt vi**

phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 17/01/2022 của Công an xã AB, huyện CT, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76/QĐ-XPHC ngày 05/8/2023 của Công an thành phố Tây Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; chưa nộp tiền

Về nhân thân: Bản án số 13/2011/HSST ngày 24/11/2011 của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt N 02 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”, chấp hành án xong vào ngày 02/7/2013.

Bị cáo bị tạm giam ngày 28/7/2023; bị cáo có mặt tại tòa.

Bị hại: Ông Trần Nam P, sinh năm 1966; địa chỉ: khu phố b, phường m, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; *Vắng mặt, có Đơn xin xét xử vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên Võ Minh L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 01 giờ sáng ngày 21/3/2023, L điều khiển xe mô tô không rõ biển số lưu thông trên đường Cách Mạng Tháng 8 (CMT8), hướng từ huyện Châu Thành về thành phố Tây Ninh. Khi đến nhà của ông Trần Nam P, sinh năm 1966, ngụ khu phố b, phường m, thành phố Tây Ninh đang xây dựng, L nhìn thấy bên trong nhà mở đèn, không có người nên dẫn xe ra phía sau khu đất trống giầu, leo tường rào vào bên trong, phát hiện cuộn dây cáp điện hiệu CADIVI, được quấn bảo vệ bằng vỏ nylon để dưới sàn nhà, do cuộn dây điện nặng không mang ra ngoài được nên L nắm 01 đầu dây điện kéo ra hàng rào rồi dùng cây kim mang theo cắt thành 03 đoạn, lấy 01 đoạn bỏ vào bao chớ về khu đất gần nhà cất giấu, 02 đoạn còn lại giấu phía sau nhà ông P. Sáng ngày 21/3/2023, L điều khiển xe mô tô biển số 70D1-XXXXX đến gặp Trần Hoài N rủ đi lấy trộm 02 đoạn dây điện còn lại mang về, N đồng ý. Sau khi đến nơi, N và L cắt 02 đoạn dây điện còn lại thành nhiều đoạn nhỏ, bỏ vào 02 bao nylon đã chuẩn bị sẵn rồi cùng nhau chớ 01 bao về cất giấu trên bờ kênh gần nhà N, sau đó cả hai trở lại lấy bao dây điện còn lại. Lúc này, ông P phát hiện dây điện bị mất nên đi tìm, nhìn thấy cuộn dây điện bị mất tại bờ rào nên theo dõi chờ bắt đối tượng trộm cắp. Sau khi N và L trở lại, trong lúc di chuyển bao dây điện ra xe, nhìn thấy ông P chạy đến nên N và L chạy bộ tẩu thoát, bỏ lại bao dây điện và xe mô tô.

Đến tối ngày 21/3/2023, N và L mang bao dây điện đến khu nghĩa địa huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đốt lấy lõi đồng, đến ngày 22/3/2023 N mang đến cửa hàng thu mua phế liệu do bà Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1980, ngụ xã TB, huyện CT, tỉnh Tây Ninh bán được số tiền 3.200.000 đồng, cả hai lấy 500.000 đồng mua ma túy cùng sử dụng, số tiền còn lại chơi game hết. Đến

ngày 24/3/2023, L tiếp tục mang cuộn dây điện lấy trộm lần đầu đã đốt còn lõi đồng đến cơ sở thu mua phế liệu bà H bán được 2.600.000 đồng tiêu xài.

Ngày 24/5/2023, Công an Phường 1, thành phố Tây Ninh phát hiện Võ Minh L nên đưa về trụ sở làm việc. Qua làm việc L thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình cùng Trần Hoài N nên Công an Phường 1 chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh thụ lý.

Quá trình điều tra, Võ Minh L, Trần Hoài N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Võ Minh L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

* Kết luận định giá tài sản số 25 ngày 21/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban Nhân dân thành phố Tây Ninh, kết luận: 01 đoạn dây điện màu đen, đường kính 01cm, lõi đồng 07 sợi kết xoắn, trên thân dây điện có ký hiệu CADIVI – CXV 25 00,6/1KV – IEC 60502-1-s-0169M-207000007968, tổng trọng lượng 41kg, giá định 4.920.000 đồng.

* Kết luận định giá tài sản số 18 ngày 25/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban Nhân dân thành phố Tây Ninh, kết luận: 01 đoạn dây điện màu đen, đường kính 01cm, lõi đồng 07 sợi kết xoắn, trên thân dây điện có ký hiệu CADIVI – CXV 25 00,6/1KV – IEC 60502-1-s-0169M-207000007968 chiều dài 440 mét, giá định 27.280.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Nam P đã nhận lại đoạn dây điện còn lại trọng lượng 41 kg, không yêu cầu bồi thường thêm.

* Kết quả thu giữ xử lý vật chứng: 01 xe mô tô 70D1-XXXXXX, số khung RLHJA392XPY418939, số máy ja39e-3032425; 01 cây kim kim loại cán bọc nhựa màu xanh, 01 cây kim ki loại cán bọc nhựa màu đỏ đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

Qua xác minh Võ Minh L, Trần Hoài N không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

* Bản cáo trạng số 93/CT-VKSTPTN ngày 10/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Võ Minh L, Trần Hoài N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trình bày bản luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Võ Minh L, Trần Hoài N phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Minh L từ **15 tháng đến 18 tháng** tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hoài N từ **15 tháng đến 18 tháng** tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển số 70D1-XXXXX, số khung RLHJA392XPY418939, số máy ja39e-3032425. Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kim kim loại cán bọc nhựa màu xanh, 01 cây kim ki loại cán bọc nhựa màu đỏ.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Trần Nam P đã nhận lại đoạn dây điện còn lại trọng lượng 41 kg, không yêu cầu bồi thường thêm.

* Các bị cáo L, N không tự bào chữa, không tranh luận.

* Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của các bị cáo nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa các bị cáo Võ Minh L, Trần Hoài N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: **Để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, ngày 21/3/2023 L điều khiển xe mô tô không rõ biển số đến công trình xây dựng nhà ông Trần Nam P tại Khu phố b, Phường m, thành phố Tây Ninh lấy trộm 01 cuộn dây cáp điện hiệu CADIVI lõi đồng, dài 440m, trọng lượng 133 kg cắt thành 03 đoạn, chở về nhà cất giấu 01 đoạn, rồi điều khiển xe mô tô biển số 70D1-XXXXX đến rủ N đi lấy trộm 02 đoạn dây điện còn lại. Sau khi, L cùng N lấy được đoạn dây điện thứ 02 chở về cất giấu, rồi trở lại lấy đoạn dây điện thứ 3. Trong lúc, cả hai đang trộm đoạn dây điện cân nặng 41kg, trị giá 4.920.000 đồng ra xe thì bị ông P phát hiện truy đuổi, N và L chạy bộ tẩu thoát bỏ lại xe mô tô và đoạn dây điện. Tổng trị giá tài sản thiệt hại 27.280.000 đồng.**

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, có đủ căn cứ xác định các bị cáo Võ Minh L, Trần Hoài N đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

[4] Xét mức độ phạm tội của từng bị cáo thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do giữa các bị cáo không có sự phân công vai trò, nhiệm vụ với nhau. Tuy nhiên, do bị cáo L là người chủ động rủ bị cáo N đi trộm tài sản nên bị cáo L phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo N. Tuy nhiên, xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì các bị cáo không có; xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên còn hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Lẽ ra, bị cáo L phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo N nhưng do bị cáo L có 02 tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 1 Điều 51, bị cáo N chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ nên bị cáo L được xem xét hưởng mức án bằng bị cáo N.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì khác nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển số 70D1-XXXXX, số khung RLHJA392XPY418939, số máy ja39e-3032425 do đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kim kim loại cán bọc nhựa màu xanh, 01 cây kim ki loại cán bọc nhựa màu đỏ do đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Trần Nam P đã nhận lại đoạn dây điện còn lại trọng lượng 41 kg, không yêu cầu bồi thường thêm.

[9] Đối với cơ sở thu mua phế liệu do bà Nguyễn Thị Mai H làm chủ, không biết việc N, L mang lõi đồng đến bán là tài sản trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

Đối với Võ Minh L và Trần Hoài N, qua xét nghiệm dương tính chất ma túy nên Công an thành phố Tây Ninh ra quyết định xử phạt hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với xe mô tô không rõ biển số Võ Minh L sử dụng trộm cắp tài sản đêm ngày 21/3/2023, do xe hư, đã bán cho người khác không rõ họ tên, địa chỉ không thu hồi được nên không xem xét xử lý.

[10] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

[1.1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Võ Minh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt: Bị cáo Võ Minh L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2023.

[1.2] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Hoài N phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt: Bị cáo Trần Hoài N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2023.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển số 70D1-XXXXX, số khung RLHJA392XPY418939, số máy ja39e-3032425.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kim kim loại cán bọc nhựa màu xanh, 01 cây kim ki loại cán bọc nhựa màu đỏ.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2023 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Trần Nam P đã nhận lại đoạn dây điện còn lại trọng lượng 41 kg, không yêu cầu bồi thường thêm.

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016: Các bị cáo Võ Minh L, Trần Hoài N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường địa phương nơi cư trú.

[6] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS TPTN;
- THAHS;
- Các bị cáo;
- Những người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Lan